

Số: 07/2025/QĐST-HNGĐ

Hàm Thuận Bắc, ngày 03 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÀM THUẬN BẮC,
TỈNH BÌNH THUẬN

Căn cứ vào các Điều 212; Điều 213; khoản 4 Điều 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 05/2025/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 01 năm 2025 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

Ông Trần Văn T, sinh năm 1979.

Bà Trần Thị N, sinh năm 1982.

Cùng địa chỉ: Thôn A, xã B, huyện H, tỉnh Bình Thuận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Văn T và bà Trần Thị N cưới nhau vào năm 2009 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn V. Việc cưới nhau là do hai bên tự nguyện, không bị ai ép buộc và được gia đình hai bên chấp nhận. Vợ chồng sống với nhau hạnh phúc được một thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do không cùng quan điểm sống dẫn đến vợ chồng hay cãi nhau. Vợ chồng đã nhiều lần hàn gắn nhưng vẫn không thành. Vì vậy ông Trần Văn T và bà Trần Thị N đều yêu cầu Tòa án công nhận việc thuận tình ly hôn theo quy định của pháp luật. Xét thấy sự thỏa thuận giữa ông Trần Văn T và bà Trần Thị N là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội nên cần chấp nhận là phù hợp với Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

2. Về con chung: Ông bà có 02 con chung tên Trần Triệu T , sinh ngày 04/9/2009; Trần Triệu K , sinh ngày 14/12/2010. Khi ly hôn, ông T và bà N thống nhất giao 02 con cho ông T nuôi dưỡng, bà N không cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Ông bà thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về lệ phí sơ thẩm: Ông Trần Văn T và bà Trần Thị N tự nguyện thỏa thuận chịu toàn bộ lệ phí sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Văn T và bà Trần Thị N .

- Về con chung: Ông Trần Văn T được quyền trực tiếp nuôi dưỡng 02 con chung tên Trần Triệu T , sinh ngày 04/9/2009; Trần Triệu K , sinh ngày 14/12/2010. Bà Trần Thị N không cấp dưỡng nuôi con.

Bà Trần Thị N được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không ai được cản trở. Vì lợi ích của con, các bên có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con và cấp dưỡng nuôi con khi cần thiết.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về nợ chung: Không yêu cầu Tòa giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Ông Trần Văn T và bà Trần Thị N thỏa thuận thống nhất ông bà chịu 300.000đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí do ông bà đã nộp 300.000đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí tòa án số 0014144 ngày 15/01/2025 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hàm Thuận Bắc nên không phải nộp nữa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Hàm Thuận Bắc;
- UBND **noi đăng ký kết hôn**;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Tâm